|  |  |
| --- | --- |
| **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |  |

**PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ SỞ**

(Lưu hành nội bộ)

Tên cơ sở: **TRƯỜNG TH&THCS ĐẠI CHÁNH( CƠ SỞ 2)**

Địa chỉ: Thôn Thạnh Trung, xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Điện thoại: 0977504762

Cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp: Phòng GD-ĐT huyện Đại Lộc.

Điện thoại báo cháy: 114

**Đại Lộc, tháng năm 2022**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | **Mẫu số PC17**  Ban hành kèm theo NĐ  số 136/2020/NĐ-CP  ngày 24 / 11 /2020 |

**PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ SỞ**

Tên cơ sở: Trường TH&THCS Đại Chánh(Cơ sở 2)

Địa chỉ: Thôn Thạnh Trung, xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

Điện thoại: 0977504762

Cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp: Phòng GD&ĐT Đại Lộc

Điện thoại báo cháy: 114

**SƠ ĐỒ MẶT BẰNG TỔNG THỂ TTRƯỜNG TH&THCS ĐẠI CHÁNH**

**(CƠ SỞ 2)**



**A. ĐẶC ĐIỂM CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY**

**I. Vị trí cơ sở:**

Cơ sở 2 trường TH và THCS Đại Chánh tọa lạc tại thôn Thạnh Trung, xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam. Diện tích: 8 260 m2

Các hướng tiếp giáp:

- Phía Nam giáp: Đường ĐH 5 rộng 7 m được phủ bê tông dày 25 cm, lối cổng chính đi vào sân trường ;

- Phía Tây giáp: đất vườn của dân và có đường thông ra đường liên thôn Đại Khương- Thạnh Trung;

- Phía Đông giáp với đất nông nghiệp;

- Phía Bắc giáp với đất nông nghiệp;

**II. Giao thông phục vụ chữa cháy**

***1. Tuyến đường từ Đội cảnh sát PCCC Bắc Quảng Nam đến cơ sở:***

Cơ sở 2, trường TH và THCS Đại Chánh cách Đội Cảnh sát PCCC và CNCH khoảng 40 km qua các đường: Từ Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Bắc Quảng Nam → lên ngã 3 Vĩnh Điện → rẻ trái đi lên ngã 4 Ái Nghĩa→rẽ trái đi vào ngã 3 Quảng Huế → rẽ phải đi lên ngã 4 Đại Minh→ rẽ trái đi vào ngã 3 Phú An → đi lên khoảng 5 km → Cơ sở (cơ sở nằm bên phải đường).

***2. Giao thông trong cơ sở:***

Giao thông bên trong có sân bê tông rộng, đường đi thông thoáng đảm bảo để triển khai các đội hình chữa cháy dễ dàng tiếp cận các hạng mục công trình bên trong khi có cháy nổ xảy ra.

Cổng chính trường rộng 4,5m, cao 3m, lối đi, sân xi măng rộng và thoáng, xe chữa cháy hoạt động được

**III. Nguồn nước phục vụ chữa cháy:**(5)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Nguồn nước | Trữ  lượng (m3) | Vị trí, khoảng cách nguồn nước | Những điểm cần lưu ý |
| I | Bên trong: |  |  |  |
|  | - Giếng khoan nước ngầm ( 02 cái) | 2 bể chứa 3 m3 | Trong sân trường | Lấy từ nguồn nước ngầm |
| II | Bên ngoài: |  |  |  |
|  | Cách lộ bê tông và nhà dân ở phía sau có con mương lớn | Trữ lượng lớn | Cách trụ sở 100 m | Nước mương Khe Tân. |
|  | Cách trường vể phía Tây có đập Khe Tân | Trữ lượng lớn | Cách trụ sở 2000 m | Nước đập Khe Tân |

**IV. Đặc điểm của cơ sở:**

- Cơ sở2 Trường TH và THCS Đại Chánh là đơn vị hành chính nhà nước, nằm đối diện nhà dân, giáp lộ bê tông. Diện tích khuôn viên 8260 m2, tổng diện tích xây dựng 936 m2. Gồm 02 dãy nhà hai tầng tường gạch, cột bê tông, nền gạch, mái lợp tôn; 01 dãy phòng chức năng và 01 dãy khu hành chính, dãy 03 phòng học cấp 4, kết cấu: tường gạch, cột bê tông, nền gạch, mái gỗ + lợp tol, 03 nhà vệ sinh.

- Trang bị nội thất bên trong chủ yếu là bàn ghế làm việc, tủ gỗ, tủ sắt, tủ gỗ đựng hồ sơ, máy vi tính, ti vi được bố trí thông thoáng, nhà cao tầng có 2 lối cầu thang.

**\* Dãy khối nhà A, B**: (đối diện với cổng trường) gồm: 17 phòng 02 tầng (tầng chệch gồm 07 phòng học, 01 phòng TV, 01 phòng TB; tầng 02 gồm 07 phòng học); có 02 cầu thang, 01 phòng làm Hội trường. Phòng thư viện, phòng Tin có vật liệu rất dễ bắt lửa có thể dễ xảy ra cháy, khi cháy có thể phát ra khí độc.

**\* Dãy khối nhà C** (bên trái) có 08 phòng cấp 4 gồm: phòng Hiệu trưởng, Kế toán, phó HT, Văn phòng, Công đoàn, Đội TNTP và phòng Y tế, bàn nghế bằng gỗ có nhiều sách báo, tranh ảnh bản đồ ... dễ cháy.

**\* Dãy khối nhà D** (bên trái) có 03 phòng cấp 4 gồm: 02 phòng học và 01 phòng làm TV Thân thiện có chứa vật liệu giấy dễ bắt lửa có thể dễ xãy ra cháy.

**\* Cơ sở lẻ**  gồm 02 phòng học tại thôn Thạnh Phú xà gồ gỗ, lợp tôn, bên trong là bàn ghế HS.

-  Nguồn nhiệt gây cháy chủ yếu là hệ thống điện gặp sự cố chập điện gây cháy.

**V. Tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc:**

**1. Tính chất hoạt động của cơ sở:** Cơ sở 2,Trường THCS Đại Chánh là trụ sở cơ quan hành chính, chuyên môn dạy học.

**2. Đặc điểm nguy cơ về cháy, nổ, độc trong nhà trường:**

***2.1. Chất cháy là sản phẩm từ Vải, gỗ, xăng dầu….***

Vải tồn tại chủ yếu là: rèm cửa, khăn bàn để trang trí. Đây là loại chất cháy tồn tại số lượng nhỏ không đáng kể.

Vải có một số đặc tính như sau:

- Vải là loại vật liệu dễ cháy, khi bị nung nóng đến 1000C sẽ bị than hóa và bị phân huỷ, sinh ra các loại chất như: CO, CO2, H2, H2O và một số hợp chất khác.

- Nhiệt độ cháy của Vải có thể đạt từ 650 - 10000C. Các sản phẩm từ Bông, Vải khi cháy sẽ tạo ra một lượng lớn khói và khí độc làm giảm tầm nhìn và đe dọa đến sức khoẻ, tính mạng của con người như: CO2, CO, HCl, N2, khi đạt đến nồng độ nhất định sẽ dẫn đến ngạt thở, gây choáng ngất và gây nguy hiểm đến tính mạng có thể dẫn đến tử vong. Nếu không có biện pháp thoát khói và ngăn ngừa khí độc kịp thời thì sẽ gây khó khăn cho công tác chữa cháy.

- Trong trường hợp này chất chữa cháy chủ yếu là: Nước.

***2.2 Chất cháy là Gỗ:***

Chất cháy là Gỗ tồn tại trong cơ sở chủ yếu là bàn ghế

Gỗ là vật liệu dễ cháy, thành phần chủ yếu là các phần tử xenlulô-C6H10O5, có cấu tạo xốp (phần xốp chiếm khoảng 56 - 72% thể tích). Khi cháy gỗ sinh ra khói và các sản phẩm cháy thường là CO2, khối lượng than gỗ. Vì vậy cháy gỗ lâu và cháy âm ỉ, gây khó khăn cho việc tổ chức chữa cháy.

- Trong trường hợp này chất chữa cháy chủ yếu là: nước.

***2.3. Chất cháy là xăng dầu :***

- Xăng dầu có trong xe mô tô, xe máy của CBVC tại khu vực để xe.

- Xăng dầu có 1 số đặc điểm nguy hiểm cháy như:

- Xăng dầu là chất lỏng có tỷ trọng nhẹ hơn nước nên có thể cháy trên mặt nước. Là chất lỏng có tính nguy hiểm nổ cao, đặc biệt khi hỗn hợp với không khí.

- Xăng dầu khi cháy còn toả ra một nhiệt lượng lớn và nhiệt độ vùng cháy rất cao đồng thời còn toả ra một lượng khí độc đậm đặc và thường kèm theo hiện tượng sôi trào, phụt bắn gây cháy lớn.

Do có đặc điểm nguy hiểm như vậy, cho nên khi xảy ra cháy, đám cháy sẽ nhanh chóng lan nhanh kèm theo rất nhiều khói và khí độc. Sự toả nhiệt ra môi trường xung quanh cũng rất lớn. Chính những điều này gây cản trở sự tiếp cận điểm cháy của lực lượng PCCC tại chỗ.

Trong trường hợp này chất chữa cháy chủ yếu là: bột, khí, bọt hòa không khí và nước.

**2.4. Nguồn nhiệt**

- Nguồn nhiệt phát sinh do ngọn lửa trần: Phát sinh do con người sơ ý, bất cẩn trong quá trình làm việc sử dụng ngọn lửa gây cháy; do thiếu ý thức của học sinh đem bật lửa đến trường đốt vào nơi có chất cháy, vật liệu dễ cháy gây cháy âm ỉ rồi phát triển thành đám cháy lớn.

- Nguồn nhiệt phát sinh gây cháy có thể xuất phát từ hệ thống mạng điện và thiết bị điện trong quá trình vận hành sử dụng như: quá tải; chập mạch; do điện trở tiếp xúc làm phát sinh tia lửa điện gây cháy.

**3. Khả năng cháy lan và sự nguy hiểm đối với con người:**

Cơ sở 2, trường TH và THCS Đại Chánh là nơi học tập, vui chơi của các em trong độ tuổi 6-11 tuổi. Tại đây luôn tồn tại một lượng lớn các chất dễ cháy như: Vải, Gỗ, Nhựa. Khi xảy ra cháy trong cơ sở ngọn lửa sẽ lan qua các phòng, các đường ống kỹ thuật, các khe hở truyền rất nhanh theo bề mặt chất cháy. Nếu thời gian cháy lâu dài có nguy cơ gây sụp đỗ cấu kiện xây dựng, ảnh hưởng rất lớn đến công tác cứu chữa.

***Chú ý***: Các yếu tố nguy hiểm đối với con người có thể là: Nhiệt độ môi trường trong đám cháy, nhiệt bức xạ, sản phẩm cháy độc hại, mất tầm nhìn do đường thoát nạn bị nhiễm khói, sự giảm % ôxy trong phòng bị cháy, do nổ, do sập đổ cấu kiện.

**VI. Tổ chức lực lượng chữa cháy tại chỗ:**

1. Tổ chức lực lượng:

Lưc lượng phòng cháy chữa cháy cơ sỏ gồm:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và Tên** | **Chức vụ** | **Chức danh** | **Ghi chú** |
| 1 | Đỗ Thế Bình | Bảo vệ | Đội trưởng |  |
| 2 | Trương Thị Yến | Nhân viên | Đội phó |  |
| 3 | Huỳnh Thị Hạ | GV- TTCM | Đội viên |  |
| 4 | Nguyễn Thị Thắm | GV- TTCM | Đội viên |  |
| 5 | Ngô Thị Kim Chung | GV- TTCM | Đội viên |  |
| 6 | Trần Thị Lên | GV- TPCM | Đội viên |  |
| 7 | Hoàng Ánh Phương | GV- TTCM | Đội viên |  |
| 8 | Đỗ Thị Bảy | GV | Đội viên |  |
| 9 | Đỗ Thị Hồng | GV | Đội viên |  |
| 10 | Mai Thị Lệ Thu | Nhân viên y tế | Đội viên |  |

2. Tổ chức thường trực chữa cháy:

Lực lượng chữa cháy tại chỗ gồm 20 người.

-Số người thường có mặt trong giờ làm việc: 18 người.

-Số người thường có mặt ngoài giờ làm việc, ngày nghỉ: 01 người.

-Số người có thể huy động: 15 người.

**VII. Phương tiện chữa cháy tại chỗ:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Chủng loại phương tiện chữa cháy | Đơn vị tính | Số lượng | Vị trí bố trí | Ghi chú |
| 1 | Bình chữa cháy (MFZ4) | Bình | 12 | Các dãy phòng |  |
| 3 | Xô dựng nước | Cái | 4 | Phòng vệ sinh |  |
| 4 | Máy bơm, ống dây nước | Cái | 2 | Dãy phòng bếp |  |
| 5 | Xẻng | Cái | 6 | Phòng kho |  |
| 6 | Cuốc | Cái | 4 | Phòng kho |  |
| 7 | Cào | Cái | 2 | Phòng kho |  |
| 8 | Thang | Cái | 2 | Phòng kho |  |
| 9 | Câu liêm | Cái | 1 | Phòng kho |  |
| 10 | Bồn đựng nước | Cái | 2 | 2 dãy phòng |  |
| 11 | Mền | Cái | 4 | Phòng kho |  |
| 12 | Xô xách nước | Cái | 5 | Phòng kho |  |
| 13 | Thùng đựng cát | Cái | 2 | Phòng kho |  |
| STT | Chủng loại phương tiện chữa cháy | Đơn vị tính | Số lượng | Vị trí bố trí | Ghi chú |

**B. PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY**

**I. Phương án xử lý tình huống cháy phức tạp nhất:**

**1. Giả định tình huống cháy phức tạp nhất:**

1.1. Giả định tình huống cháy:

a) Đám cháy: Tại phòng Thư viện

b) Thời gian cháy: Lúc 09 giờ 30 phút, ngày X tháng Y năm Z.

c) Điểm xuất phát cháy: giỏ đựng rác trong phong thư viện

d) Nguyên nhân cháy: Do chập điện gần giỏ đựng rác trong phong thư viện trong quá trình học sinh đọc sách

e) Chất cháy: Cồn

f) Diện tích đám cháy: 20m2.

g) Thời gian cháy tự do : 10 phút

1.2. Đánh giá khả năng phát triển của đám cháy**:** Đây là phòng đọc phục vụ cho học sinh, tại đây rất có nguy cơ xảy ra cháy do vật liệu toàn giấy dễ bắt với lửa, đám cháy xảy ra trong quá trình học sinh đang đọc sách, đám cháy bùng phát nhanh, ngọn lửa lây lan nhanh bao trùm gần cả ½ phòng. Vào lúc này có khoản 10 em đang có mặt tại phòng học và toàn trường đang có khoảng 400 người kế cả học sinh và CB-VC. Khi xảy ra cháy cả căn phòng ngọt ngạt mùi khói, làm cho học sinh chạy tán loạn, gây nên hiện tượng chen lấn, xô đẩy nhau.

Nếu thời gian kéo dài thì đám cháy sẽ lan qua các phòng học lân cận, gây nên đám cháy lớn và phức tạp. Khi phát hiện ra cháy đội chữa cháy cơ sở lập tức báo động đến toàn bộ truờng học, tiến hành cắt điện khu vực cháy, tổ chức thoát nạn cho mọi người và sử dụng các trang thiết bị, dụng cụ chữa cháy được trang bị tại cơ sở để khống chế ngọn lửa, huy động lực lượng múc nước ở các giếng đào, xả từ các bể nước đồng thời nổ máy phát điện để chạy mo tơ dùng ống dây phun vào để dập tắt đám cháy và chống cháy lan đồng thời gọi điện cho lực lượng Cảnh Sát PCCC biết qua số điện thoại 114. Khi xảy ra cháy các em học sinh được thầy cô giáo hướng dẫn đến khu vực an toàn nên không có em nào bị nạn trong đám cháy.

**2. Tổ chức triển khai chữa cháy:**

Khi xảy ra cháy nhanh chóng báo động cho mọi người cùng biết thoát ra ngoài an toàn, sau đó phân công người đồng thời làm các nhiệm vụ sau:

- Lập tức cắt nguồn điện .

- Dùng các phương tiện chữa cháy xách tay được trang bị tại chỗ để dập tắt và khống chế cháy lan.

- Tổ chức sơ cứu học sinh bị nạn (nếu có).

- Tổ chức di chuyển tài sản và các hóa chất chưa bị cháy ra nơi an toàn tạo khoảng cách ngăn cháy, chống cháy lan.

\* **Với tình huống xảy ra cháy như giả định nêu trên:**

**\*** Khi đám cháy vừa mới bắt đầu xảy ra thì lực lượng tại chỗ nhanh chóng sử dụng bình chữa cháy và phương tiện chữa cháy tại chỗ khác để dập tắt đám cháy.

- Với trường hợp xảy ra như trên lực lượng PCCC cơ sở làm các công việc như sau:

- Người đầu tiên khi phát hiện cháy trực tiếp thì phải nhanh chóng hô to **Cháy!...Cháy!...Cháy!...**. Sau đó nhanh cắt điện toàn bộ khu vực bị cháy, Điện báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC thông qua số điện thoại 114, Công an xã, Công an Huyện, y tế,.….Nhanh chóng đến vị trí để bình bột chữa cháy và mang bình đến vị trí xảy ra cháy phun chất chữa cháy vào đám cháy để khống chế đám cháy và dập tắt cháy kịp thời. Chú ý phun đứng đầu hướng gió.

- Khi lực lượng Cảnh sát PCCC đến, chỉ huy lực lượng chữa cháy cơ sở phải báo cáo tóm tắt tình hình diễn biến đám cháy cho chỉ huy lực lượng Cảnh sát PCCC và tổ chức lực lượng phối hợp cùng lực lượng Cảnh sát PCCC để dập tắt đám cháy và làm các nhiệm vụ khác do chỉ huy lực lượng Cảnh sát PCCC phân công. Chịu sự chỉ huy của chỉ huy lực lượng Cảnh sát PCCC.

\* Quần chúng nhân dân và những người có mặt tại khu vực bị cháy:

- Nhanh chóng phụ giúp các công việc như: cứu người bị nạn (nếu có), di chuyển tài sản, di chuyển hóa chất chưa bị cháy ra nơi an toàn, bảo vệ tài sản…

Sau khi đám cháy được dập tắt hoàn toàn, chỉ huy lực lượng chữa cháy của cơ sở phối hợp Công an xã Đại Chánh, Cảnh sát PCCC và các lực lượng liên quan tiến hành bảo vệ hiện trường cháy. Việc bảo vệ hiện trường cháy bằng cách lập hàng rào di động, hoặc kéo dây không cho những người không có nhiệm vụ vào trong hiện trường làm xáo trộn hiện trường cháy, thường xuyên cử người cùng với lực lượng Công an làm nhiệm vụ bảo vệ. Thời gian bảo vệ hiện trường cháy được tiến hành ngay sau khi đám cháy được dập tắt cho đến khi hoàn thành việc tổ chức khám nghiệm hiện trường của các cơ quan chức năng.

Kết thúc cuộc khám nghiệm hiện trường cháy, họp rút kinh nghiệm trong công tác phòng ngừa và tổ chức chữa cháy; tổ chức khắc phục hậu quả do cháy gây ra để ổn định tình hình và triển khai hoạt động trở lại.

**3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy*:***

**SƠ ĐỒ CHỮA CHÁY TÌNH HUỐNG PHỨC TẠP NHẤT**

**CHÁY Ở PHÒNG THƯ VIỆN**

|  |
| --- |
| **ĐƯỜNG ĐH 5** |



Phòng T.viện

Nhà xe GV

Phòng TB

Hướng tấn công chính

Điểm xuất phát cháy

|  |
| --- |
| Phòng VS-GV |
| PhòngY tế |
| Phòng Đội |
| Phòng CĐ |
| Phòng Hội đồng |
| Phòng PHT |
| Phòng KT |
| Phòng HT |

Hướng gió Hướng gió

Khu Đa năng

Bình chữa cháy

**---**🡨**---**

Hướng phát triển đám cháy

---🡨--- Lối

|  |
| --- |
| Phòng MT |
| Phòng Truyền thống |
| Phòng GV |

Cầu dao tổng

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **P7** | **P6** | **P5** | **P4** | **P3** | **P2** | **P1** |
| **P14** | **P13** | **P12** | **P11** | **P10** | **P9** | **P8** |

**Máy bơm nước**

Nhà vệ sinh

học sinh

Nhà xe HS

Khu VS HS

**II. Phương án xử lý các tình huống cháy đặc trưng:**

**\* Tình huống 1:**

1. Giả định tình huống cháy:

a) Đám cháy: Tại phòng hội đồng.

b) Thời gian cháy: Lúc 22 giờ 00 phút.

c) Điểm xuất phát cháy: Trên mái tôn phòng hội đồng

d) Nguyên nhân : Dây điện bị hở cọ sát với tôn gây chập điện và xảy ra cháy.

e) Chất cháy:Tôn**,** bàn, ghế, giấy, vải …..

f) Diện tích đám cháy: 40(m2).

Thời gian cháy tự do: 9 phút

\* Đánh giá khả năng phát triển của đám cháy: đây là nơi hội họp của giáo viên nhà trường. Đám cháy xảy ra vào ban đêm, đám cháy bùng phát trên mái tôn sau đó lây lan nhanh ra các bề mặt dễ bắt cháy. Ngọn lửa lan nhanh, nhanh chóng bao trùm lên toàn bộ căn phòng, vượt quá tầm kiểm soát của lực lượng chữa cháy tại chỗ, nhiệt độ đám cháy toả ra trong phòng là rất lớn, bức xạ nhiệt cao... Nếu thời gian kéo dài thì đám cháy sẽ cháy lan qua phòng lân cận, tạo thành đám cháy rất phức tạp, gây thiệt hại lớn về người và tài sản.

2**. Tổ chức triển khai chữa cháy:**

Khi xảy ra cháy nhanh chóng báo động cho mọi người cùng biết, sau đó phân công người đồng thời làm các nhiệm vụ sau:

- Lập tức cắt nguồn điện.

- Dùng các phương tiện chữa cháy xách tay được trang bị tại chỗ để dập tắt và khống chế cháy lan.

- Tổ chức sơ cứu người bị nạn (nếu có).

- Tổ chức di chuyển tài sản chưa bị cháy ra nơi an toàn tạo khoảng cách ngăn cháy, chống cháy lan.

\* **Với tình huống xảy ra cháy như giả định nêu trên:**

**\*** Khi đám cháy vừa mới bắt đầu xảy ra trên mái tôn của phòng hội đồng thì lực lượng tại chỗ nhanh chóng sử dụng bình chữa cháy và các phương tiện chữa cháy tại chỗ khác để dập tắt đám cháy.

- Với trường hợp xảy ra như trên lực lượng PCCC cơ sở làm các công việc như sau:

- Người đầu tiên khi phát hiện cháy trực tiếp thì phải nhanh chóng hô to **Cháy!...Cháy!...Cháy!...**. Sau đó nhanh cắt điện toàn bộ khu vực bị cháy, Điện báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC thông qua số điện thoại 114, Công xã, Công an Huyện, y tế,.….nhanh chóng đến vị trí để bình bột chữa và mang bình đến vị trí xảy ra cháy phun chất chữa cháy vào đám cháy để khống chế đám cháy và dập tắt cháy kịp thời. Chú ý phun đứng đầu hướng gió.

- Khi lực lượng Cảnh sát PCCC đến, chỉ huy lực lượng chữa cháy cơ sở phải báo cáo tóm tắt tình hình diễn biến đám cháy cho chỉ huy lực lượng Cảnh sát PCCC và tổ chức lực lượng phối hợp cùng lực lượng Cảnh sát PCCC để dập tắt đám cháy và làm các nhiệm vụ khác do chỉ huy lực lượng Cảnh sát PCCC phân công.Chịu sự chỉ huy của lực lượng Cảnh sát PCCC.

\* Quần chúng nhân dân và những người có mặt tại khu vực bị cháy:

- Nhanh chóng phụ giúp các công việc như: cứu người bị nạn (nếu có), di

chuyển tài sản chưa bị cháy ra nơi an toàn, bảo vệ tài sản…

Sau khi đám cháy được dập tắt hoàn toàn, chỉ huy lực lượng chữa cháy của cơ sở phối hợp Công an Huyện Đại Lộc, Cảnh sát PCCC và các lực lượng liên quan tiến hành bảo vệ hiện trường cháy. Việc bảo vệ hiện trường cháy bằng cách lập hàng rào di động, hoặc kéo dây không cho những người không có nhiệm vụ vào trong hiện trường làm xáo trộn hiện trường cháy, thường xuyên cử người cùng với lực lượng Công an làm nhiệm vụ bảo vệ. Thời gian bảo vệ hiện trường cháy được tiến hành ngay sau khi đám cháy được dập tắt cho đến khi hoàn thành việc tổ chức khám nghiệm hiện trường của các cơ quan chức năng.

Kết thúc cuộc khám nghiệm hiện trường cháy, tổ chức khắc phục hậu quả do cháy gây ra, họp rút kinh nghiệm trong công tác phòng ngừa và tổ chức chữa cháy. Ổn định tình hình và triển khai hoạt động trở lại.

**3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy:**

**SƠ ĐỒ CHỮA CHÁY TÌNH HUỐNG 1:**

**CHÁY Ở PHÒNG HỘI ĐỒNG**

|  |
| --- |
| **ĐƯỜNG ĐH 5** |

Phòng T.viện

Phòng TB

Nhà xe GV

---🡨--- Lối

Hướng tấn công chính

Điểm xuất phát cháy

|  |
| --- |
| Phòng VS-GV |
| PhòngY tế |
| Phòng Đội |
| Phòng CĐ |
| Phòng Hội đồng |
| Phòng PHT |
| Phòng KT |
| Phòng HT |

Hướng gió Hướng gió

Khu Đa năng

Bình chữa cháy

**---**🡨**---**

Hướng phát triển đám cháy

|  |
| --- |
| Phòng MT |
| Phòng Truyền thống |
| Phòng GV |

Cầu dao tổng

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **P7** | **P6** | **P5** | **P4** | **P3** | **P2** | **P1** |
| **P14** | **P13** | **P12** | **P11** | **P10** | **P9** | **P8** |

**Máy bơm nước**

Nhà xe HS

Nhà vệ sinh

học sinh

Khu VS HS

**II. Tình huống 2:**

**1. Giả định tình huống cháy**

a) Đám cháy: Tại phòng học số 4.

b) Thời gian cháy: Lúc 13 giờ 30 phút.

c) Điểm xuất phát cháy: Điện chập trong phòng học

d) Nguyên nhân cháy: Sự cố chập điện và xảy ra cháy.

e) Chất cháy: Màn rèm phòng học, bàn, ghế, giấy, giấy..

f) Diện tích đám cháy: 5 m2.

Thời gian cháy tự do: 2 phút: Đánh giá khả năng phát triển của đám cháy: đây là phòng học của học sinh. Đám cháy xảy ra lúc đang học do sự cố chập điện phát lửa bắt đầu cháy ở 1 dãy bàn

***2. Tổ chức triển khai chữa cháy:***

Khi xảy ra cháy nhanh chóng báo động cho mọi người cùng biết, sau đó phân công người đồng thời làm các nhiệm vụ sau:

- Lập tức cắt nguồn điện.

- Dùng các phương tiện chữa cháy xách tay được trang bị tại chỗ để dập tắt và khống chế cháy lan.

- Tổ chức đưa học sinh thoát ra cửa số 2.

- Tổ chức di chuyển tài sản chưa bị cháy ra nơi an toàn tạo khoảng cách ngăn cháy, chống cháy lan.

\* **Với tình huống xảy ra cháy như giả định nêu trên:**

**\*** Khi đám cháy vừa mới bắt đầu xảy ra ở ổ điện trong lớp học thì lực lượng tại chỗ nhanh chóng sử dụng bình chữa cháy và các phương tiện chữa cháy tại chỗ khác để dập tắt đám cháy.

- Với trường hợp xảy ra như trên lực lượng PCCC cơ sở làm các công việc như sau:

- Người đầu tiên khi phát hiện cháy trực tiếp thì phải nhanh chóng hô to **Cháy!...Cháy!...Cháy!...**. Sau đó nhanh cắt điện toàn bộ khu vực bị cháy, Điện báo cho lực lượng Cảnh sát PCCC thông qua số điện thoại 114, Công xã, Công an Huyện, y tế,.….nhanh chóng đến vị trí để bình bột chữa và mang bình đến vị trí xảy ra cháy phun chất chữa cháy vào đám cháy để khống chế đám cháy và dập tắt cháy kịp thời. Chú ý phun đứng đầu hướng gió.

\* Quần chúng nhân dân và những người có mặt tại khu vực bị cháy:

- Nhanh chóng phụ giúp các công việc như: đưa học sinh thoát ra ngoài, di chuyển tài sản chưa bị cháy ra nơi an toàn, bảo vệ tài sản…

Sau khi đám cháy được dập tắt hoàn toàn, chỉ huy lực lượng chữa cháy của cơ sở phối hợp Công an Huyện Đại Lộc, Cảnh sát PCCC và các lực lượng liên quan tiến hành bảo vệ hiện trường cháy. Thời gian bảo vệ hiện trường cháy được tiến hành ngay sau khi đám cháy được dập tắt cho đến khi hoàn thành việc tổ chức khám nghiệm hiện trường của các cơ quan chức năng.

Kết thúc cuộc khám nghiệm hiện trường cháy, tổ chức khắc phục hậu quả do cháy gây ra, họp rút kinh nghiệm trong công tác phòng ngừa và tổ chức chữa cháy. Ổn định tình hình và triển khai hoạt động trở lại.

3. Sơ đồ triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy***:***

**SƠ ĐỒ CHỮA CHÁY TÌNH HUỐNG 2:**

**CHÁY Ở PHÒNG HỌC SỐ 4**

|  |
| --- |
| **ĐƯỜNG ĐH 5** |

Phòng T.viện

Phòng TB

Nhà xe GV

---🡨--- Lối

Hướng tấn công chính

Điểm xuất phát cháy

|  |
| --- |
| Phòng VS-GV |
| PhòngY tế |
| Phòng Đội |
| Phòng CĐ |
| Phòng Hội đồng |
| Phòng PHT |
| Phòng KT |
| Phòng HT |

Hướng gió Hướng gió

Khu Đa năng

Bình chữa cháy

**---**🡨**---**

Hướng phát triển đám cháy

|  |
| --- |
| Phòng MT |
| Phòng Truyền thống |
| Phòng GV |

Cầu dao tổng



|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **P7** | **P6** | **P5** | **P4** | **P3** | **P2** | **P1** |
| **P14** | **P13** | **P12** | **P11** | **P10** | **P9** | **P8** |

**Máy bơm nước**

Nhà xe HS

Nhà vệ sinh

học sinh

Khu VS HS

**4. Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy tại chỗ khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có mặt để chữa cháy.**

Sau khi lực lượng cảnh sát PCCC có mặt tại hiện trường, chỉ huy lực lượng chữa cháy tại chỗ tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ sau:

\* Báo cáo tình hình diễn biến đám cháy, những việc đã làm trước khi lực lượng cảnh sát PCCC tới hiện trường.

\* Tham gia cứu người bi nạn (nếu có) cho đến khi lực lượng y tế 115 có mặt tại hiện trường để thực thi nhiệm vụ.

\* Tham gia phối hợp cùng các lực lượng chức năng khi có yêu cầu.

\* Phối hợp cùng với các cơ quan chức năng tham gia xử lý vụ việc.

\* Tìm chỗ hở trên dây điện bằng cách cắt cầu dao và trực tiếp quan sát bằng mắt. Sau đó thay lại dây điện mới và không cho dây điện nằm trên mái tôn để đảm bảo an toàn.

\* Tổ chức rút kinh nghiệm trong công tác phòng cháy và chữa cháy đối với vụ cháy xảy ra như trên.

\* Ổn định lại các điều kiện an toàn về PCCC tại phòng hội đồng theo quy định trước khi đi vào hoạt động lại bình thường.

**C. BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY**(13)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Ngày,**  **tháng, năm** | **Nội dung**  **bổ sung, chỉnh lý** | **Người**  **xây dựng phương án ký** | **Người**  **phê duyệt phương án ký** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**D. THEO DÕI HỌC VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY** (14)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày, tháng, năm** | **Nội dung,**  **hình thức**  **học tập, thực tập** | **Tình huống cháy giả định** | **Số người, phương tiện tham gia** | **Nhận xét,**  **đánh giá**  **kết quả** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| *............., ngày ..... / ..... / ..........*  **NGƯỜI PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN**  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* | *Đại Chánh, ngày tháng năm 2022*  **NGƯỜI XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN**  **Hiệu trưởng**  **Nguyễn Văn Năm** |



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

|  |
| --- |
| Số : |

**PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY CỦA CƠ SỞ**

Tên cơ sở: Cơ sở 2, trường TH và THCS Đại Chánh

Địa chỉ: Thôn Thạnh Trung- Xã Đại Chánh - Huyện Đại Lộc- Tỉnh Quảng Nam

Điện thoại: Cơ quan cấp trên quản lý trực tiếp: Phòng GDĐT Huyện Đại Lộc

Điện thoại: 0915750768 - 0903554047

Cơ quan Công an được phân công thực hiện nhiệm vụ chữa cháy: Đội Cảnh sát PCCC&CNCH khu vực Bắc Quảng Nam

Điện thoại: 114

**A. ĐẶC ĐIỂM CƠ SỞ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC CHỮA CHÁY**

**I. Vị trí cơ sở**

Cơ sở 2 trường TH và THCS Đại Chánh

tọa lạc tại thôn Thạnh Trung, xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

          - Diện tích: 8 260 m2

- Phía Nam giáp: Đường ĐH 103 rộng 7 m được phủ bê tông dày 25 cm, lối cổng chính đi vào sân trường ;

- Phía Tây giáp đất vườn của dân và có đường thông ra đường liên thôn Đại Khương- Thạnh Trung;

- Phía Đông và phía Bắc giáp với đất nông nghiệp;

**II. Giao thông phục vụ chữa cháy**

***1. Tuyến đường từ Đội cảnh sát PCCC Bắc Quảng Nam đến cơ sở:***

Cơ sở 2, trường TH và THCS Đại Chánh cách Đội Cảnh sát PCCC và CNCH khoảng 40 km qua các đường: Từ Đội Cảnh sát PCCC và CNCH Bắc Quảng Nam → lên ngã 3 Vĩnh Điện → rẻ trái đi lên ngã 4 Ái Nghĩa→rẽ trái đi vào ngã 3 Quảng Huế → rẽ phải đi lên ngã 4 Đại Minh→ rẽ trái đi vào ngã 3 Phú An → đi lên khoảng 5 km → Cơ sở (cơ sở nằm bên phải đường).

***2. Giao thông trong cơ sở:***

Giao thông bên trong có sân bê tông rộng, đường đi thông thoáng đảm bảo để triển khai các đội hình chữa cháy dễ dàng tiếp cận các hạng mục công trình bên trong khi có cháy nổ xảy ra.

Cổng chính trường rộng 4,5m, cao 3m, lối đi, sân xi măng rộng và thoáng, xe chữa cháy hoạt động được

- Giao thông bên trong:.

**III. Nguồn nước chữa cháy**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nguồn nước** | **Trữ**  **lượng (m3)** | **Vị trí, khoảng cách nguồn nước** | **Những điểm cần lưu ý** |
| **I** | **Bên trong:** |  |  |  |
| - Giếng khoan nước ngầm ( 02 cái) | 2 bể chứa 3 m3 | Trong sân trường | Lấy từ nguồn nước ngầm |
| **II** | **Bên ngoài:** |  |  |  |
|  | Cách lộ bê tông và nhà dân ở phía sau có con mương lớn | Trữ lượng lớn | Cách trụ sở 100 m | Nước mương Khe Tân. |
| Cách trường vể phía Tây có đập Khe Tân | Trữ lượng lớn | Cách trụ sở 2000 m | Nước đập Khe Tân |

**IV. Đặc điểm của cơ**

- Cơ sở là đơn vị hành chính nhà nước, nằm đối diện nhà dân, giáp lộ bê tông. Diện tích khuôn viên 8260 m2, tổng diện tích xây dựng 936 m2. Gồm 02 dãy nhà hai tầng tường gạch, cột bê tông, nền gạch, mái lợp tôn; 01 dãy phòng chức năng và 01 dãy khu hành chính, dãy 03 phòng học cấp 4, kết cấu: tường gạch, cột bê tông, nền gạch, mái gỗ + lợp tol, 03 nhà vệ sinh.

- Trang bị nội thất bên trong chủ yếu là bàn ghế làm việc, tủ gỗ, tủ sắt, tủ gỗ đựng hồ sơ, máy vi tính, ti vi được bố trí thông thoáng, nhà cao tầng có 2 lối cầu thang.

\* Dãy khối nhà A, B: (đối diện với cổng trường) gồm: 17 phòng 02 tầng (tầng chệch gồm 07 phòng học, 01 phòng TV, 01 phòng TB; tầng 02 gồm 07 phòng học); có 02 cầu thang, 01 phòng làm Hội trường. Phòng thư viện, phòng Tin có vật liệu rất dễ bắt lửa có thể dễ xảy ra cháy, khi cháy có thể phát ra khí độc.

\* Dãy khối nhà C (bên trái) có 08 phòng cấp 4 gồm: phòng Hiệu trưởng, Kế toán, phó HT, Văn phòng, Công đoàn, Đội TNTP và phòng Y tế, bàn nghế bằng gỗ có nhiều sách báo, tranh ảnh bản đồ ... dễ cháy.

\* Dãy khối nhà D (bên trái) có 03 phòng cấp 4 gồm: 02 phòng học và 01 phòng làm TV Thân thiện có chứa vật liệu giấy dễ bắt lửa có thể dễ xãy ra cháy.

\* Trường có 01 cơ sở lẻ gồm 02 phòng học tại thôn Thạnh Phú xà gồ gỗ, lợp tôn, bên trong là bàn ghế HS.

-  Nguồn nhiệt gây cháy chủ yếu là hệ thống điện gặp sự cố chập điện gây cháy.

**V. Tính chất, đặc điểm nguy hiểm về cháy, nổ, độc**

**1. Chất cháy chủ yếu:**

***1.1. Chất cháy là sản phẩm từ bông, vải:***

Trong cơ sở, bông, vải tồn tại chủ yếu là: Quần áo, rèm cửa, chăn màn, gối, ga trải bàn, ... Đây là loại chất cháy tồn tại với số lượng lớn ở các phòng học dành cho trẻ.

Vải có một số đặc tính như sau:

- Vải là loại vật liệu dễ cháy, khi bị nung nóng đến 1000C sẽ bị than hóa và bị phân huỷ, sinh ra các loại chất như: CO, CO2, H2, H2O và một số hợp chất khác.

- Nhiệt độ tự bốc cháy của Vải là 4070C.

- Nhiệt độ bốc cháy là 2100C.

- Nhiệt độ xảy ra phân huỷ là 1350C.

- Khi cháy tốc độ lan truyền của ngọn lửa lớn. Vận tốc cháy trung bình của

Vải theo bề mặt là 0,6m/ph. Vận tốc cháy theo phương thẳng đứng là 4 - 6m/ph.

- Nhiệt độ cháy của Vải có thể đạt từ 650 - 10000C. Khi cháy 1kg Vải sẽ toả

ra lượng nhiệt Q = 4150Kcal, khi cháy hoàn toàn sẽ tạo ra 4,46m3 sản phẩm cháy. Các sản phẩm từ Bông, Vải khi cháy sẽ tạo ra một lượng lớn khói và khí độc làm giảm tầm nhìn và đe dọa đến sức khoẻ, tính mạng của con người như: CO2, CO, HCl, N2. Với các sản phẩm trên khi đạt đến nồng độ nhất định sẽ dẫn đến ngạt thở, gây choáng ngất và gây nguy hiểm đến tính mạng có thể dẫn đến tử vong. Nếu không có biện pháp thoát khói và ngăn ngừa khí độc kịp thời thì sẽ gây khó khăn cho công tác chữa cháy.

- Trong trường hợp này chất chữa cháy chủ yếu là: nước.

***1.2 Chất cháy là Gỗ:***

Chất cháy là Gỗ tồn tại trong cơ sở chủ yếu là bàn ghế, tủ đựng hồ sơ…

Gỗ là vật liệu dễ cháy, thành phần chủ yếu là các phần tử xenlulô-C6H10O5, có cấu tạo xốp (phần xốp chiếm khoảng 56 - 72% thể tích). Ngoài ra trong gỗ còn có các thành phần khác và một số muối khoáng như NaCl, HCl...

Thành phần nguyên tố của gỗ chủ yếu gồm: 49% C, 6% H, 1%M, 44%O. Khi bị nung nóng đến 1100C gỗ sẽ thoát hơi nước và bắt đầu bị phân huỷ ở nhiệt độ cao hơn. Trong giai đoạn từ 110 - 1300C quá trình phân huỷ gỗ diễn ra chậm và tạo ra các hơi và chất khói (Chủ yếu là bốc hơi), quá trình này cũng toả ra một lượng nhiệt nhất định, khi nhiệt độ lên tới 1800C lượng chất bốc hơi thoát ra với số lượng lớn và các phân tử bị phân huỷ rất nhanh. Thành phần phân huỷ của gỗ chủ yếu chứa hơi và khí cháy: CO - 8,6%, H2 - 2,99%, CH4 - 33,9%. Khi nhiệt độ lên tới nhiệt độ bốc cháy của gỗ từ 280 - 3000C thì gỗ có thể bốc cháy.

Khi cháy gỗ sinh ra khói và các sản phẩm cháy thường là CO2, CO và 10 - 20% khối lượng than gỗ. Vì vậy cháy gỗ lâu và cháy âm ỉ, gây khó khăn cho việc tổ chức chữa cháy.

- Trong trường hợp này chất chữa cháy chủ yếu là: nước.

***1.3. Chất cháy là xăng dầu :***

Xăng dầu tồn tại trong xe máy của CBCNVGV tại khu vực để xe.

Xăng dầu có 1 số đặc điểm nguy hiểm cháy như:

- Xăng dầu là chất lỏng không tan trong nước, có tỷ trọng nhẹ hơn nước nên có thể cháy trên mặt nước. Là chất lỏng có tính nguy hiểm nổ cao, đặc biệt khi hỗn hợp với không khí.

- Xăng dầu có tốc độ cháy lan rất lớn: VL = 30 m/phút.

- Xăng dầu có đặc điểm luôn bay hơi ở điều kiện bình thường hơi xăng dầu nặng hơn không khí 3 - 5 lần nên nó thường bay là là trên mặt đất và đọng lại ở các hố trũng tạo ra môi trường nguy hiểm cháy, nổ nên có khả năng bắt cháy khi có nguồn nhiệt.

- Xăng dầu khi cháy còn toả ra một nhiệt lượng lớn và nhiệt độ vùng cháy rất cao đồng thời còn toả ra một lượng khí độc đậm đặc và thường kèm theo hiện tượng sôi trào, phụt bắn gây cháy lớn.

Do có đặc điểm nguy hiểm như vậy, cho nên khi xảy ra cháy, đám cháy sẽ nhanh chóng lan nhanh kèm theo rất nhiều khói và khí độc. Sự toả nhiệt ra môi trường xung quanh cũng rất lớn. Chính những điều này gây cản trở sự tiếp cận điểm cháy của lực lượng PCCC tại chỗ cũng như lực lượng chuyên nghiệp dẫn tới công tác cứu người và tổ chức triển khai chữa cháy không đạt hiệu quả cao.

- Trong trường hợp này chất chữa cháy chủ yếu là: bột, khí, bọt hòa không khí và nước.

**2. Khả năng cháy lan và sự nguy hiểm đối với con người:**

Cơ sở 2, trường TH và THCS Đại Chánh là nơi học tập, vui chơi của các em trong độ tuổi 6-11 tuổi. Tại đây luôn tồn tại một lượng lớn các chất dễ cháy như: Vải, Gỗ, Nhựa. Khi xảy ra cháy trong cơ sở ngọn lửa sẽ lan qua các phòng, các đường ống kỹ thuật, các khe hở truyền rất nhanh theo bề mặt chất cháy. Nếu thời gian cháy lâu dài có nguy cơ gây sụp đỗ cấu kiện xây dựng, ảnh hưởng rất lớn đến công tác cứu chữa.

Khi cháy thường kèm theo các sản phẩm cháy độc hại như: CO, CO2, HCN, HCl, SO2,... gây nhiều nguy hiểm cho con người ở vùng bị cháy và các vùng lân cận. Nếu thời gian cháy kéo dài dưới tác động của nhiệt độ các cấu kiện xây dựng sẽ lần lượt sụp đỗ làm cho đám cháy phát triển càng mạnh, các thông số của đám cháy như: Diện tích đám cháy, nhiệt độ đám cháy, chiều cao ngọn lửa,...tăng nhanh, gây nguy hiểm đến người bị nạn và lực lượng cứu chữa.

Các sản phẩm cháy như CO, CO2, NO, HCN, HCl, H2S, SO2,...rất nguy hiểm đối với con người. Nếu trong khói chứa 0,05% lượng khí CO đã có thể gây nguy hiểm đối với sự sống của con người.

Trong đám cháy, khí NO có giới hạn nồng độ nguy hiểm đối với con người là 0,0025%; H2S là 0,05%. Ngoài ra, còn một số yếu tố nguy hiểm đối với sự sống của con người đó là hàm lượng Oxy giảm xuống dưới 10%làm cho người bị ngất, giảm xuống dưới 06% có thể gây co giật dẫn đến tử vong, nhiệt độ của môi trường đạt tới 4246 0C con người sẽ cảm thấy nóng rát, khi đạt tới 60700C sẽ nguy hiểm tới sự sống của con người nhất là trong điều kiện độ ẩm cao. Các sản phẩm cháy trên sẽ làm cho con người bị hoảng loạn, mất khả năng thoát nạn. Đối với CBCS và những người tham gia chữa cháy khi nồng độ khói lớn, nhiệt độ tăng cao sẽ đe dọa trực tiếp đến tính mạng và sức khỏe, làm giảm sút khả năng chiến đấu.

*\* Chú ý: Các yếu tố nguy hiểm đối với con người có thể là: Nhiệt độ môi trường trong đám cháy, nhiệt bức xạ, sản phẩm cháy độc hại, mất tầm nhìn do đường thoát nạn bị nhiễm khói, sự giảm % ôxy trong phòng bị cháy, do nổ...*

**VI. Tổ chức lực lượng, chữa cháy tại chỗ**

**1*.*Tổ chức lực lượng**

- Lãnh đạo nhà trường thành lập Ban chỉ đạo PCCC: gồm 5 người

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Chức danh** |
| 1 | Nguyễn Văn Năm | Hiệu trưởng | Trưởng ban |
| 2 | Trịnh Văn Phương | Phó Hiệu trưởng | Phó ban |
| 3 | Phạm Hồng Thứ | CTCĐ-TPT | Thành viên |
| 4 | Võ Tư | P TBLĐ-CSVC | Thành viên |
| 5 | Bùi Thị Hiền | TTVP | Thành viên |

- Đội PCCC: 10 người. Được cấp chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ PCCC 6 người.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Chức danh** |
| 1 | Đỗ Thế Bình | Bảo vệ | Đội trưởng |
| 2 | Trương Thị Yến | Nhân viên | Đội phó |
| 3 | Huỳnh Thị Hạ | GV- TTCM | Đội viên |
| 4 | Nguyễn Thị Thắm | GV- TTCM | Đội viên |
| 5 | Ngô Thị Kim Chung | GV- TTCM | Đội viên |
| 6 | Trần Thị Lên | GV- TPCM | Đội viên |
| 7 | Hoàng Ánh Phương | GV- TTCM | Đội viên |
| 8 | Đỗ Thị Bảy | GV | Đội viên |
| 9 | Đỗ Thị Hồng | GV | Đội viên |
| 10 | Mai Thị Lệ Thu | Nhân viên y tế | Đội viên |

- Họ và tên người chỉ huy đội PCCC cơ sở: Nguyễn Văn Năm, số điện thoại: 0977504762.

**2*.*Lực lượng thường trực chữa cháy**

Lực lượng chữa cháy tại chỗ gồm 20 người.

-Số người thường có mặt trong giờ làm việc: 18 người.

-Số người thường có mặt ngoài giờ làm việc, ngày nghỉ: 01 người.

-Số người có thể huy động: 15 người.

**VI. Phương tiện chữa cháy của cơ quan**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Chủng loại phương tiện chữa cháy | Đơn vị tính | Số lượng | Vị trí bố trí | Ghi chú |
| 1 | Bình chữa cháy (MFZ4) | Bình | 12 | Các dãy phòng |  |
| 3 | Xô dựng nước | Cái | 4 | Phòng vệ sinh |  |
| 4 | Máy bơm, ống dây nước | Cái | 2 | Dãy phòng bếp |  |
| 5 | Xẻng | Cái | 6 | Phòng kho |  |
| 6 | Cuốc | Cái | 4 | Phòng kho |  |
| 7 | Cào | Cái | 2 | Phòng kho |  |
| 8 | Thang | Cái | 2 | Phòng kho |  |
| 9 | Câu liêm | Cái | 1 | Phòng kho |  |
| 10 | Bồn đựng nước | Cái | 2 | 2 dãy phòng |  |
| 11 | Mền | Cái | 4 | Phòng kho |  |
| 12 | Xô xách nước | Cái | 5 | Phòng kho |  |
| 13 | Thùng đựng cát | Cái | 2 | Phòng kho |  |

**B.  PHƯƠNG ÁN XỬ LÝ MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CHÁY**

**I. Phương án xử lý tình huống cháy phức tạp nhất**

**1. Giả định tình huống cháy 01**

-  Vào lúc 15 giờ 00 tại phòng lớp 5A tại tầng 2 khu A.

- Nguyên nhân: Do sự cố chập điện gây cháy.

- Thời gian cháy tự do: 03 phút.

- Diện tích đám cháy: 10m2.

- Số người bị mắc kẹt trong đám cháy: 01 người.

- Dự kiến khả năng phát triển của đám cháy: khi xảy ra sự cố cháy, lực lượng bảo vệ chưa phát hiện được, đám cháy phát triển và bắt đầu lan ra các khu vực khác. Khi lực lượng bảo vệ phát hiện được thì đám cháy phát triển rất mạnh, lực lượng bảo vệ đã dùng bình chữa cháy để dập cháy nhưng không có hiệu quả, sau đó triển khai các vòi nước máy, xô nước để chữa cháy.

- Khi xảy ra cháy có hơn 100 học sinh và 03 giáo viên đang dạy học tại phòng lớp 5A, 5B, 5C nên công tác cứu người bị nạn ra khỏi đám cháy là công tác quan trọng và được đặt lên hàng đầu. Do đám cháy tỏa ra nhiều nhiệt và khói nên công tác cứu người gặp rất nhiều khó khăn.

- Đám cháy có xu hướng lan sang các phòng lân cận, bên cạnh công tác chữa cháy cần triển khai lực lượng cứu người mắc kẹt; đồng thời tổ chức di chuyển tài sản nhằm bảo vệ và giảm thiểu được số lượng chất cháy trong đám cháy.

- Dự kiến khả năng lan truyền và ảnh hưởng của đám cháy: Khi xảy ra cháy, với chất cháy ban đầu là Cồn dùng thí nghiệm, giấy, hệ thống dây dẫn điện và các thiết bị dạy học.... đám cháy phát triển nhanh, lửa và khói bao phủ dày đặc. Nhiệt lượng toả ra lớn và truyền nhiệt qua tường, sàn, trần nhà gây cháy lan sang phòng học khác. Nhiệt lượng và khói tràn ra cửa sổ, cửa đi với nồng độ lớn gây cản trở cho việc cứu chữa, thoát nạn, cứu tài sản của lực lượng chữa cháy. Nếu để đám cháy kéo dài, các phòng học mất khả năng chịu lực dẫn đến sụp đổ nguy hiểm.

**2. Tổ chức triển khai chữa cháy**

**2.1. Quy trình tổ chức chữa cháy khi có cháy xảy ra**

  Khi xảy ra cháy thì người phát hiện cháy đầu tiên hô to “Cháy! Cháy! Cháy!” hoặc dùng còi, kẻng báo động cho mọi người biết có cháy xảy ra. Người lãnh đạo cơ sở (Ban chỉ huy chữa cháy) hoặc đội trưởng, đội phó đội PCCC cơ sở là chỉ huy chữa cháy, huy động lực lượng có mặt tại hiện trường và tổ chức thực hiện đồng thời các nhiệm vụ sau:

+ Tổ chức cắt điện khu vực xảy ra cháy và các khu vực có liên quan đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các lực lượng tham gia chữa cháy.

+ Hướng dẫn mọi người trong khu vực cháy và các khu vực lân cận ra nơi an toàn.

   + Tổ chức cứu người bị nạn trong đám cháy và khu vực lân cận (nếu có).

  + Tổ chức sử dụng các bình chữa cháy hiện có để chữa cháy, hạn chế cháy lan, cháy lớn.

+ Triển khai đường đội hình nối ống nước lấy nước từ các vòi ở nhà vệ sinh, Xô xách ở các bồn để khống chế đám cháy.

+ Tổ chức cứu tài sản, di chuyển các loại tài sản trong đám cháy và khu vực xung quanh ra khu vực an toàn. Nhanh chóng gọi điện số 114 báo cho lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến chữa cháy, đồng thời gọi điện cho các cơ quan chức năng như: Công an Xã, Chi nhánh điện, Trạm y tế xã An Lạc Tây đến hỗ trợ trong công tác đảm bảo an ninh trật tự và cấp cứu người bị nạn (nếu có).

+ Khi các lực lượng của cơ quan chức năng đến thì phối hợp đảm bảo ANTT, bảo vệ tài sản mang ra từ đám cháy, điều tiết giao thông phục vụ cho công tác chữa cháy và bảo vệ hiện trường vụ cháy.

+ Khi lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến hiện trường, người chỉ huy chữa cháy tại chỗ có nhiệm vụ báo cáo tình hình diễn biến đám cháy cho chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp nắm như: vị trí cháy, chất cháy, số người bị nạn…

  + Phục vụ tốt công tác hậu cần, công tác chiếu sáng nếu chữa cháy lâu dài và vào ban đêm.

+ Sau khi đám cháy được dập tắt phải phối hợp với cơ quan chức năng bảo vệ tốt hiện trường vụ cháy.

**2.2. Kế hoạch tổ chức chữa cháy cụ thể**

- Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ huy chữa cháy) hoặc người có quyền cao nhất của đơn vị (theo danh sách đội chữa cháy cơ sở) có mặt tại đám cháy là người chỉ huy chữa cháy đầu tiên.

- Ban chỉ huy chữa cháy nhanh chóng phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ PCCC cơ sở để triển khai công tác chữa cháy, cụ thể như sau:

**2.2.1. Tổ thông tin (2 người): Phạm Hồng Thứ và Đỗ Thế Bình**

Khi nhận được tin báo có cháy xảy ra trong cơ sở thì nhanh chóng thông

báo cho BCH chữa cháy cơ sở.

Thông báo cho lực lượng chữa cháy cơ sở và báo động cháy cho toàn bộ nhân viên trong cơ sở. Đồng thời gọi điện báo cho lực lượng Cảnh sát PC& CC chuyên nghiệp theo số điện thoại 114.

- Khi có người bị nạn trong đám cháy cần cấp cứu, gọi điện cho 115.

- Cử người thường xuyên trực máy đảm bảo thông tin liên tục.

**2.2.2. Tổ bảo vệ (2 người): Đỗ Thế Bình, Võ Tư**

**-**Khi nghe báo động cháy xảy ra, nhanh chóng cắt điện toàn khu vực cháy

- Mở cổng chính của trụ sở để đón xe và các lực lượng tham gia phối hợp chữa cháy, hướng dẫn đường đi lối lại, vị trí đỗ xe chữa cháy.

- Ngăn không để người không có nhiệm vụ vào trong khu vực chữa cháy.

- Bảo vệ tài sản cứu được từ trong và xung quanh khu vực cháy đề phòng kẻ gian trộn cắp hoặc phá hoại.

- Bảo vệ hiện trường cháy khi đám cháy được dập tắt theo yêu cầu của cơ quan chức năng, phối hợp để khám nghiệm hiện trường, điều tra làm rõ nguyên nhân vụ cháy.

- Tham gia các việc khác khi Ban chỉ huy chữa cháy huy động.

**2.2.3. Tổ chữa cháy (10 người-Trong đội PCCC,CHCN)**

- Khi nhận được tin cháy, nhanh chóng tổ chức trinh sát đám cháy, xác định vị trí cháy là khu vực xưởng sản xuất, tổ chức khẩn trương cứu người bị nạn trong

đám cháy (nếu có).

- Sử dụng các phương tiện chữa cháy (bình bột, bình CO2) phun trực tiếp vào gốc lửa để dập tắt đám cháy.

- Tiến hành phá cửa sổ để thoát khói; song song với việc chữa cháy phải tiến hành di chuyển tài sản, các chất dễ bắt lửa, dễ cháy ra nơi an toàn, ngăn chặn cháy lan.

- Khi lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến, phối hợp cùng chữa cháy, cứu người bị nạn, cứu tài sản ra khỏi khu vực cháy và làm các việc đột xuất khác khi được điều động.

**2.2.4. Tổ vận chuyển cứu thương (3 người): Mai Thị Lệ Thu, Trương Thị Yến, Đỗ Thị Bảy.**

- Tổ chưc cứu người bị nạn ra khỏi đám cháy (nếu có), tập trung người bị nạn ra khu vực an toàn.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ số thuốc men, bông băng, cáng cứu thương và các

dụng cụ y tế cần thiết để cấp cứu ban đầu (nếu có).

- Tiến hành công tác sơ cứu ban đầu và đưa lên xe cấp cứu chở đến bệnh viện nếu có người bị thương nặng (nếu có).

- Phối hợp với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp và các lực lượng khác cứu người bị nạn.

- Tham gia cứu chữa, vận chuyển tài sản đến khu vực an toàn và tham gia

các việc khác khi Ban chỉ huy chữa cháy huy động.

**3. Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy (CHCC) tại chỗ khi lực lượng Cảnh sát PCCC có mặt để chữa cháy**

- Bàn giao nhiệm vụ chỉ huy chữa cháy cho chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp.

- Có trách nhiệm báo cáo tình hình vụ cháy cho chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp.

- Tham gia chỉ huy chữa cháy đạt hiệu quả cao nhất.

- Tham gia điều tra, xác định nguyên nhân vụ cháy.

**II. Phương án xử lý tình huống cháy đặc trưng:**

**1. Tình huống cháy**

- Thời điểm xảy ra cháy: 17h50 phút.

- Điểm xuất phát cháy: Đám cháy xuất phát từ phòng Giáo viên

- Thời gian cháy tự do: 02 phút.

- Diện tích đám cháy: 5m2.

- Nguyên nhân xảy ra cháy: do chập điện.

- Số người bị mắc kẹt trong đám cháy: 0 người.

- Dự kiến khả năng phát triển của đám cháy: khi xảy ra sự cố cháy, lực lượng bảo vệ phát hiện kịp thời, đám cháy chưa phát triển mạnh. Đám cháy có xu hướng lan sang các phòng xung quanh, với chất cháy ban đầu là phông, màn, bàn ghế gỗ thiết bị điện, …. tỏa ra nhiệt độ lớn và nhiều khói. Sau một thời gian cháy có khả năng bắt cháy qua các phòng xung quanh và các phòng ở tầng trên tạo ra đám cháy lớn và phức tạp. Lực lượng bảo vệ đã dùng bình chữa cháy để chữa cháy và triển khai  01 vòi từ bể chứa nước dự trữ khu vệ sinh.

**2. Tổ chức triển khai chữa cháy**

**2.2. Kế hoạch tổ chức chữa cháy cụ thể**

- Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ huy chữa cháy) hoặc người có quyền cao

nhất của đơn vị (theo danh sách đội chưa cháy cơ sở) có mặt tại đám cháy là người chỉ huy chữa cháy đầu tiên.

- Ban chỉ huy chữa cháy nhanh chóng phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ PCCC cơ sở để triển khai công tác chữa cháy, cụ thể như sau:

**2.2.1. Tổ thông tin (2 người): Phạm Hồng Thứ và Đỗ Thế Bình**

Khi nhận được tin báo có cháy xảy ra trong cơ sở thì nhanh chóng thông báo cho BCH chữa cháy cơ sở.

Thông báo cho lực lượng chữa cháy cơ sở và báo động cháy cho toàn bộ nhân viên trong nhà trường. Đồng thời gọi điện báo cho lực lượng Cảnh sát PC& CC chuyên nghiệp theo số điện thoại 114 (nếu có).

- Khi có người bị nạn trong đám cháy cần cấp cứu, gọi điện cho 115.

- Cử người thường xuyên trực máy đảm bảo thông tin liên tục.

**2.2.2. Tổ bảo vệ (2 người): Đỗ Thế Bình, Võ Tư**

**-**Khi nghe báo động cháy xảy ra, nhanh chóng cắt điện toàn khu vực cháy

- Mở cổng chính của trụ sở để đón xe và các lực lượng tham gia phối hợp chữa cháy, hướng dẫn đường đi lối lại, vị trí đỗ xe chữa cháy.

- Ngăn không để người không có nhiệm vụ vào trong khu vực chữa cháy.

- Bảo vệ tài sản cứu được từ trong và xung quanh khu vực cháy đề phòng kẻ gian trộn cắp hoặc phá hoại.

- Bảo vệ hiện trường cháy khi đám cháy được dập tắt theo yêu cầu của cơ quan chức năng, phối hợp để khám nghiệm hiện trường, điều tra làm rõ nguyên nhân vụ cháy.

- Tham gia các việc khác khi Ban chỉ huy chữa cháy huy động.

**2.2.3. Tổ chữa cháy (10 người):**( Các thành viên còn lại trong ban PCCC)

 Khi nhận được tin cháy, nhanh chóng tổ chức trinh sát đám cháy, xác định vị trí cháy là khu vực xưởng sản xuất, tổ chức khẩn trương cứu người bị nạn trong đám cháy (nếu có).

Sử dụng các phương tiện chữa cháy (bình bột, bình CO2) phun trực tiếp vào gốc lửa để dập tắt đám cháy.

Trường hợp đám cháy đã phát triển mạnh, diện tích lớn, tỏa ra nhiều khói thì phải sử dụng hệ thống chữa cháy vách tường gần nhất khu vực đang cháy (sử dụng 02 họng chữa cháy), 01 lăng vòi phun nước vào gốc lửa để khống chế sự phát triển của đám cháy, 01 lăng vòi phun nước làm mát các cấu kiện xung quanh nhằm hạn chế cháy lớn, cháy lan.

Tiến hành phá cửa sổ để thoát khói; song song với việc chữa cháy phải tiến

 hành di chuyển tài sản, các chất dễ bắt lửa, dễ cháy ra nơi an toàn, ngăn chặn cháy lan.

Khi lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp đến, phối hợp cùng chữa cháy, cứu người bị nạn, cứu tài sản ra khỏi khu vực cháy và làm các việc đột xuất khác khi được điều động.

**2.2.4. Tổ vận chuyển cứu thương (3 người): Mai Thị Lệ Thu, Trương Thị Yến, Phan thị Bảy.**

- Tổ chưc cứu người bị nạn ra khỏi đám cháy (nếu có), tập trung người bị

nạn ra khu vực an toàn.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ số thuốc men, bông băng, cáng cứu thương và các dụng cụ y tế cần thiết để cấp cứu ban đầu (nếu có).

- Tiến hành công tác sơ cứu ban đầu và đưa lên xe cấp cứu chở đến bệnh viện nếu có người bị thương nặng (nếu có).

- Phối hợp với lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp và các lực lượng khác cứu người bị nạn.

- Tham gia cứu chữa, vận chuyển tài sản đến khu vực an toàn và tham gia các việc khác khi Ban chỉ huy chữa cháy huy động.

**3. Nhiệm vụ của người chỉ huy chữa cháy (CHCC) tại chỗ khi lực lượng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy có mặt để chữa cháy**

- Bàn giao nhiệm vụ chỉ huy chữa cháy cho chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp (nếu có).

- Có trách nhiệm báo cáo tình hình vụ cháy cho chỉ huy chữa cháy chuyên nghiệp.

- Tham gia chỉ huy chữa cháy đạt hiệu quả cao nhất.

- Tham gia điều tra, xác định nguyên nhân vụ cháy.

**C.  BỔ SUNG, CHỈNH LÝ PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Ngày, tháng, năm** | **Nội dung bổ sung, chỉnh lý** | **Người xây dựng phương án ký** | **Người phê duyệt  phương án ký** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

**D.  THEO DÕI HỌC VÀ THỰC TẬP PHƯƠNG ÁN CHỮA CHÁY**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày, tháng, năm** | **Nội dung, hình thức học tập, thực tập** | **Tình huống cháy** | **Lực lượng, phương tiện tham gia** | **Nhận xét, đánh giá kết quả** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN**  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |  | *Đại Chánh, ngày 05 tháng 01 năm 2021*  **NGƯỜI LẬP PHƯƠNG ÁN**  **HIỆU TRƯỞNG** |